TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2023/HS-ST
Ngày 27-3-2023

N1 DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Phường;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thanh Kỳ và bà Vương Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án N1 dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/HSST ngày 07-3-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 07-3-2023, đối với bị cáo:

Phạm Lê Yến N, sinh năm 2002, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q, sinh năm 1970 và bà Lê Thị K O, sinh năm 1971; anh chị em ruột có 4 người; sống như vợ chồng với Nguyễn Công H, sinh năm 1996; có 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh ngày 02/9/2020; tiền án, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/4/2021 cho đến nay (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp A, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Người làm chứng:

Anh Trần Long N1, sinh năm 2000. Địa chỉ: Ấp P, xã C, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai(Vắng mặt).

Anh Nguyễn Minh N2, sinh năm 2003. Địa chỉ: ấp A, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Anh Bùi Hoàng K, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp A, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1954. Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03/4/2021, tại căn nhà số 06, tổ 1, ấp 6, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai lực lượng Công an huyện Định Quán phối hợp với Công an xã Suối Nho bắt quả tang Phạm Lê Yến N đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bịch nylon được hàn kính ba mặt, một mặt có khoá bấm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ma tuý đá), thu giữ trong phòng ngủ của Phạm Lê Yến N, được niêm phong có chữ ký của Phạm Lê Yến N và người chứng kiến Lê Thị K Oanh và dấu mọc đỏ của Công an xã Suối Nho (ký hiệu M).

Căn cứ Bản kết luận giám định số 696/KLGĐ-PC09 ngày 12-4-2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng là: 0,02484 gam, loại Methamphetamine.

- 01 cân tiểu ly, 02 ống hút nhựa được cắt nhọn một đầu

- Một số bịch nylon rỗng, 01 dụng cụ để sử dụng ma tuý.

Quá trình điều tra Phạm Lê Yến N khai nhận như sau: Phạm Lê Yến N và Nguyễn Công Hoà đều là đối tượng nghiện ma tuý và sống chung với nhau tại ấp 6, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 19 giờ ngày 28/3/2021, Nguyễn Công Hoà đi đến khu vực xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh mua của đối tượng tên Ben (không rõ N1 thân, lai lịch) 01 bịch ma tuý đá với giá 600.000 đồng, rồi mang về nhà tại ấp 6, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tại đây Hoà và N lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại Hoà đưa cho N cất giữ để sử dụng dần.

Sau đó, N lại tiếp tục chia thành 02 phần, một phần để dành sử dụng, một phần N chia thành 02 bịch nhỏ để bán cho các con nghiện khi có nhu cầu, cụ thể đến khi bị bắt quả tang N đã 03 lần bán trái phép chất ma tuý, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, vào khoảng 20 giờ ngày 19-3-2021, tại khu vực trước nơi ở của N, N bán cho Nguyễn Minh N2 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng (N2 đi cùng Trần Long N1).

Lần thứ hai, vào khoảng 18 giờ ngày 30-3-2021, tại khu vực trước nơi ở của N, N bán cho Nguyễn Minh N2 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba, vào khoảng 22 giờ ngày 30-3-2021, cũng tại khu vực trước nơi ở của N, N bán cho Bùi Hoàng K 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng.

Số ma túy còn lại, N để dành để sử dụng và bán lại, nhưng đến khoảng 12 giờ ngày 03-4-2021, thì bị lực lượng Công an huyện Định Quán bắt và thu giữ tại nơi ở.

Tại Cáo trạng số 132/CT-VKSĐQ ngày 22 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Lê Yến N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù. Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Định Quán, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tại ấp 6, xã Suối Nho, huyện Định Quán Phạm Lê Yến N đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho 02 người là Bùi Hoàng K, Nguyễn Minh N2, trong đó có 02 lần bán cho Nguyễn Minh N2. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với các tình tiết định khung hình phạt "phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng số 132/CT- VKSĐQ ngày 22 tháng 3 năm 2023, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng

pháp luật, không làm oan cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm tạo một môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh, không có tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hiểm họa của ma túy, nhưng vẫn cố ý mua bán ma túy vì mục đích kiếm lợi nhuận trái pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có N1 thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra bị cáo hiện đang nuôi dưỡng 02 người con còn nhỏ, nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Trước và sau thời điểm phạm tội, bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Một gói niêm phong mẫu vật ma túy (sau giám định) vụ số 696/KLGĐ-PC09 ngày 12-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật cấm lưu hành nên tiêu hủy; 01 cân tiểu ly, 02 ống hút nhựa được cắt nhọn một đầu; một số bịch nylon rỗng, 01 dụng cụ để sử dụng ma tuý, bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8] Các vấn đề khác:

Trên cơ sở lời khai của bị cáo Phạm Lê Yến N trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai ban đầu của Nguyễn Công Hòa, thể hiện nội dung vụ án khác với kết luận điều tra và Cáo trạng, cụ thể như sau: N và Hòa sống chung với nhau như vợ chồng. Quá trình chung sống N và Hòa không có việc làm và thu nhập ổn định, bản thân Hòa và N lại nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, Hòa và N đã bàn bạc thống nhất việc, Hòa sẽ mua ma túy về để cùng với N sử dụng một phần, một phần chia nhỏ ma túy, bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Khi các đối tượng nghiện có nhu cầu mua ma túy sẽ gọi điện vào số điện thoại 0829.162.928 (theo lời khai của các đối tượng nghiện là số điện thoại của Nguyễn Công Hòa, tên gọi khác: Bé Ba), N là người trả lời điện thoại, thỏa

thuận giá mua bán, địa điểm và thời gian giao nhận ma túy. Trong số các lần mua bán, có 01 lần Hòa trực tiếp giao ma túy cho người mua.

Với thỏa thuận như trên, quá trình điều tra, N khai nhận đã bán ma túy cho các đối tượng Nguyễn Minh N2, Bùi Hoàng K, cụ thể: Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 19-3-2021, N bán cho Nguyễn Minh N2 (đi cùng Trần Long N1) 01 bịch ma túy, giá 200.000 đồng; Lần thứ hai (Cách lần thứ nhất khoảng 20 phút): Do số ma túy mua trước đó bị rơi rớt, N2 tiếp tục có nhu cầu mua ma túy nên liên hệ với N, N tiếp tục đồng ý bán cho N2 (đi cùng N1) 01 bịch ma túy, giá 200.000 đồng, Hòa là người giao ma túy cho N2, tại khu vực nhà của N và Hòa; Lần thứ ba: Vào khoảng 18 giờ ngày 30-3-2021, N bán cho N2 01 bịch ma túy, giá 200.000 đồng; Lần thứ tư: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 30-3-2021, N bán cho Bùi Hoàng K 01 bịch ma túy, giá 200.000 đồng.

Sau khi bị phát hiện có tàng trữ trái phép ma túy tại nơi ở của N và H, bản thân H ra đầu thú và tự khai nhận hành vi như đã mô tả ở trên, tuy nhiên sau đó H thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận có mua số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) ma túy về để sử dụng, không thừa nhận trước đó có sự thống nhất, bàn bạc với N về việc một phần ma túy để sử dụng chung, một phần để chia nhỏ ra bán kiếm lời. Lý do thay đổi lời khai theo H là *"Vì tôi sợ vợ tôi bị bắt không ai trông con nhỏ nên nhận tội thay vợ để vợ ở nhà trông con nhỏ"*. Lời khai (đã thay đổi) của H là không có căn cứ, không phù hợp với lời khai của những người làm chứng, không phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án. Các cơ quan tố tụng (Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát) căn cứ việc Hòa thay đổi lời khai không nhận tội để kết luận hành vi của H không đủ dấu hiệu để cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Căn cứ lời khai của bị can N, lời khai ban đầu của H, lời khai của những người làm chứng, đã có đủ cơ sở để xác định, Nguyễn Công H là đồng phạm trong vụ án.

Ngày 10-5-2022 Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung lần thứ nhất; ngày 15-02-2023 Hội đồng xét xử trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung lần thứ hai, nội dung yêu cầu khởi tố bị can đối với Nguyễn Công H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, qua 02 lần trả hồ sơ, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm, không điều tra, truy tố đối với Nguyễn Công Hòa.

Do giới hạn của việc xét xử quy định tại Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án N1 dân huyện Định Quán tiến hành xét xử vụ án đối với hành vi phạm tội của Phạm Lê Yến N. Đồng thời, sau khi xét xử, sẽ báo cáo và đề xuất Chánh án Tòa án N1 dân huyện Định Quán báo cáo nội dung vụ việc đến Tòa án N1 dân tỉnh Đồng Nai để kiến nghị Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị theo trình tự Giám đốc thẩm, hủy bản án hình sự sơ thẩm này theo hướng khởi tố, truy tố đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Công Hòa, là đồng phạm trong vụ án, tránh bỏ lọt tội phạm.

Đối với đối tượng tên B (không rõ N1 thân lai lịch), H khai nhận đã bán ma tuý cho H, quá trình điều tra chưa xác định được N1 thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Minh N2, Bùi Hoàng K và Trần Long N1 là những đối tượng nghiện, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Uỷ ban xã nơi các đối tượng cư trú lập hồ sơ quản lý, cai nghiện theo qui định.

Đối với đối tượng tên Nam (không rõ N1 thân lai lịch), Hoà khai nhận đã đưa cân tiểu ly cho H cất giữ, quá trình điều tra chưa xác định được N1 thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sao

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Lê Yến N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong mẫu vật ma túy (sau giám định) vụ số 696/KLGĐ-PC09 ngày 12-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 cân tiểu ly, 02 ống hút nhựa được cắt nhọn một đầu; một số bịch nylon rỗng, 01 dụng cụ để sử dụng ma tuý.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20.4.2022).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Lê yến N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án N1 dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an N1 dân huyện Định Quán;
- Chi cục THA dân sự huyện Định Quán;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Phường